

**PHỤ LỤC SỐ 05**  
**APPENDIX 05**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*  
*(Promulgated with the Circular No 155/2015/TT-BTC on October 06, 2015 of the Ministry of Finance guiding the Information disclosure on securities markets)*

**CÔNG TY CỔ PHẦN**  
**ĐẦU TƯ PV-INCONESS**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**Independence - Freedom - Happiness**

Số: 144 /2020/PVIN  
No.

Ninh Bình, ngày 20 tháng 07 năm 2020  
Ninh Bình day 20 month 07 year 2020

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT**  
**REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY**  
**6 tháng năm 2020**  
**(6 months/year)**

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

**To:** - The State Securities Commission  
- The Stock Exchange

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PV-INCONESS**

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: **Thôn 4B, xã Đông Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.**

- Điện thoại/ Telephone: 0229 3776460 Fax:

- Email: pvin@pv-inconess.com.vn

- Vốn điều lệ/ Charter capital: **891.236.000.000 đồng**

- Mã chứng khoán/ Securities code: **RGC**

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ *Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	01/2020/NQ- ĐHĐCĐ	27/6/2020	<p>Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, trong đó thông qua:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo công tác năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Hội đồng quản trị;</li> <li>- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020;</li> <li>- Báo cáo công tác năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban kiểm soát;</li> <li>- Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2020;</li> <li>- Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty (sửa đổi Khoản 1 Điều 26 Điều lệ);</li> <li>- Thông qua Đơn từ nhiệm thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023 đối với ông Phạm Ngọc Hiệp;</li> <li>- Thông qua Đơn từ nhiệm thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023 đối với bà Lê Thị Thu;</li> <li>- Bầu bổ sung ông Nguyễn Anh Tú làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023;</li> <li>- Bầu bổ sung ông Nguyễn Đình Đại làm thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023;</li> <li>- Bầu bổ sung bà Nguyễn Lệ Hằng làm thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023;</li> <li>- Thông qua mức thù lao HĐQT, BKS năm 2020;</li> <li>- Ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ.</li> </ul>

**II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/ Board of Management (Semi-annual/annual reports):**

**1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about the members of the Board of Management:**

Stt No	Thành viên HĐQT <i>/BOM's member</i>	Chức vụ <i>/Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ <i>Day becoming/no longer member of the Board of Management</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự <i>/Number of attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Percentage</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Ông/Mr Nguyễn Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT	30/3/2018	1	100%	
2	Ông/Mr Nguyễn Đình Vinh	Ủy viên HĐQT	22/8/2016	1	100%	
3	Ông/Mr Lê Độ	Ủy viên HĐQT	30/3/2018	1	100%	

4	Ông/Mr Nguyễn Toàn Thắng	Ủy viên HĐQT	30/3/2018	1	100%	
5	Ông/Mr Đào Phong Trúc Đại	Ủy viên HĐQT	28/6/2014	1	100%	
6	Nguyễn Anh Tú	Ủy viên HĐQT	27/6/2020	0	0%	Mới được bầu

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ *Supervision by the BOD over the Director (General Director)*:

- Giám sát Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc trong công tác điều hành nhằm triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT;

- Quyết định và phê duyệt các phương án đầu tư, sản xuất, kinh doanh dài hạn và ngắn hạn của Công ty; Yêu cầu Tổng giám đốc định kỳ báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng tuần, hàng tháng bằng văn bản;

- Giám sát, theo dõi và đôn đốc việc thực hiện quyền và trách nhiệm trong phạm vi ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng Quản trị đối với Tổng Giám đốc;

- Tạm đình chỉ, sửa đổi hoặc hủy bỏ các quyết định của Ban Tổng giám đốc khi xét thấy các quyết định đó không tuân thủ pháp luật, các quy chế, quy định của công ty hoặc trái với nội dung được ủy quyền.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors' committees*:

Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/ *Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual/annual reports)*:

Stt No	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày Date	Nội dung Content
1	07/2020/NQ-HĐQT	12/6/2020	Nghị quyết về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng/năm)/ *Supervisory Board (Semi-annual/annual reports)*:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Supervisory Board*:

Stt No	Thành viên BKS <i>Members of Supervisory Board</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>Day becoming/ no longer member of the Supervisory Board</i>	Số buổi họp BKS tham dự <i>Number of attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Percentag e</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông/Mr Nguyễn Văn Tý	Trưởng ban BKS	30/3/2018	1	100%	
2	Bà/Ms Lê Thị Thu	Ủy viên BKS	30/3/2018	1	100%	Miễn nhiệm ngày 27/6/2020

3	Ông/Mr Phạm Ngọc Hiệp	Ủy viên BKS	28/06/2014			Miễn nhiệm ngày 14/11/2019
4	Bà /Ms Nguyễn Lệ Hằng	Ủy viên BKS	27/6/2020			Bầu bổ sung ngày 27/6/2020
5	Ông/Mr Nguyễn Đình Đại	Ủy viên BKS	27/6/2020			Bầu bổ sung ngày 27/6/2020

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông.  
*Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders:*

Trong năm 2020, BKS đã triển khai thực hiện hoạt động giám sát thông qua việc kiểm tra trực tiếp và tham gia các cuộc họp định kỳ của HĐQT: Đại diện BKS đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, tại các cuộc họp BKS đã trao đổi, thảo luận, đưa ra các ý kiến khách quan, quan điểm độc lập về các tồn tại, rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động kinh doanh, đầu tư của Công ty và các kiến nghị đối với HĐQT, Ban điều hành. Cụ thể:

- Kiểm tra quá trình thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của HĐQT và Ban TGD công ty;
- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo các Quy định của luật chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan;
- Kiểm tra giám sát việc chấp hành, tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ của Công ty, quy chế nội bộ Công ty, Nghị quyết, quyết định của HĐQT trong việc quản lý và điều hành Công ty.
- Xem xét các báo cáo sơ kết quý, 6 tháng đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu tài chính. Đồng thời phối hợp với kiểm toán độc lập xem xét các yếu tố ảnh hưởng đến báo cáo tài chính;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính năm 2019 trước và sau kiểm toán, báo cáo tài chính bán niên năm 2020;
- Giám sát việc quyết toán các công trình xây dựng;
- Kiểm tra việc thực hiện các kiến nghị của Ban kiểm soát liên quan đến công tác, quản trị, điều hành và đầu tư xây dựng.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:*

Trong quá trình thực hiện vai trò giám sát, BKS đã phối hợp với HĐQT, BDH và các cán bộ quản lý khác thông qua kiến nghị, trao đổi trực tiếp tại các phiên họp định kỳ / đột xuất hoặc gửi văn bản kiến nghị đối với từng trường hợp cụ thể.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Supervisory Board (if any):*

#### **IV. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training on corporate governance:***

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance:*

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual/annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company*:

*Ghi chú/Note: Số Giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

Phụ lục số 01 kèm theo báo cáo.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person*: Không có giao dịch

*Ghi chú/Note: Số Giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH\*: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power*: Không có giao dịch

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting)*: Không có giao dịch

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO)*:

Trong kỳ Công ty đã có giao dịch sau với bên liên quan:

- Bán hàng và cung cấp dịch vụ: Công ty cổ phần tập đoàn Thành Công

- Hàng hóa, dịch vụ: Dịch vụ ăn uống, lưu trú.

- Tổng trị giá hàng hóa và dịch vụ (nhiều lần với giá trị nhỏ /lần): 115.672.000 VND

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or*

*immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO): Không có giao dịch*

**VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/ *Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi-annual/annual reports)***

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons*: Phụ lục 2 kèm theo báo cáo.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/ *Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company*: Không có giao dịch.

**VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues: Không có**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
THÀNH VIÊN HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC  
MEMBER OF THE BOD, GENERAL DIRECTOR**

*(Ký tên và đóng dấu)*

*(Sign and seal)*



**Đào Phong Trúc Đại**

PHỤ LỤC 1 (Bản CBTT)  
DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
<b>I- Thành viên Hội đồng quản trị :</b>								
1	Nguyễn Anh Tuấn		Chủ tịch HĐQT		Hà Nội	30/03/2018		Bổ nhiệm theo NQ ĐHĐCĐ thường niên 2018
2	Nguyễn Đình Vinh		Ủy viên HĐQT		Hà Nội	22/08/2016		Bổ nhiệm theo NQ ĐHĐCĐ bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
3	Lê Độ		Ủy viên HĐQT		Hà Nội	30/03/2018		Bổ nhiệm theo NQ ĐHĐCĐ thường niên 2018
4	Nguyễn Toàn Thắng		Ủy viên HĐQT		Hà Nội	30/03/2018		Bổ nhiệm theo NQ ĐHĐCĐ thường niên 2018
5	Đào Phong Trúc Đại		UV HĐQT, TGD		Hà Nội	28/06/2014		Bổ nhiệm lại nhiệm kỳ mới theo NQ ĐHĐCĐ thường niên 2018
6	Nguyễn Anh Tú		Ủy viên HĐQT		Hà Nội	27/06/2020		Bổ nhiệm theo NQ ĐHĐCĐ thường niên 2020
<b>II- Thành viên Ban kiểm soát :</b>								
1	Nguyễn Văn Tý		Trưởng BKS		Hà Nội	30/03/2018		Bổ nhiệm theo NQ ĐHĐCĐ thường niên 2018
2	Lê Thị Thu		Ủy viên BKS		Hà Nội	30/03/2018	27/06/2020	Miễn nhiệm từ ngày 27/6/2020
3	Phạm Ngọc Hiệp		Ủy viên BKS		Hà Nội	28/06/2014	14/11/2019	Miễn nhiệm từ ngày 14/11/2019
4	Nguyễn Lệ Hằng		Ủy viên BKS		Hà Nội	27/06/2020		Bổ nhiệm theo NQ ĐHĐCĐ thường niên 2020
5	Nguyễn Đình Đại		Ủy viên BKS		Hà Nội	27/06/2020		Bổ nhiệm theo NQ ĐHĐCĐ thường niên 2020
<b>III- Thành viên Ban điều hành :</b>								
1	Đào Phong Trúc Đại		UV HĐQT, TGD		Hà Nội	01/09/2013		QĐ bổ nhiệm Tổng giám đốc số 18/2016/NQ-HĐQT ngày 1/6/2018
2	Trịnh Văn Việt		Trưởng phòng tài chính kế toán		Ninh Bình	27/11/2018		Bổ nhiệm theo QĐ số 17/2018/NQ-HĐQT ngày 27/11/2018 của HĐQT
<b>IV- Công ty con :</b>								
1	Công ty TNHH XNK và kinh doanh thương mại Khánh Dương					24/10/2006		

V- Công ty liên kết :

1	Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại Đông Thái					17/07/2007		
---	---------------------------------------------------------------	--	--	--	--	------------	--	--

\\  
C  
E  
V-  
D/



**PHỤ LỤC 2 (Bản CBTT)**  
**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

TT	Họ và tên	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<i>I- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Hội đồng quản trị :</i>								
1	Nguyễn Anh Tuấn		Chủ tịch HĐQT	001074002614	Hà Nội	0	0.00%	
1.1	Nguyễn Quốc Bảo		Bố			0	0.00%	
1.2	Nguyễn Thị Thủy		Mẹ			0	0.00%	
1.3	Lê Hồng Anh		Vợ			0	0.00%	
1.4	Nguyễn Thị Hồng Ngọc		Con			0	0.00%	
1.5	Nguyễn Anh Tú		Con			0	0.00%	
1.6	Nguyễn Quốc Hoàn		Anh			0	0.00%	
1.7	Nguyễn Toàn Thắng		Em			0	0.00%	
1.8	Nguyễn Thành Công		Em			0	0.00%	
1.9	Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Công		Chủ tịch HĐQT		Hà Nội	0	0.00%	
2	Nguyễn Đình Vinh		Thành viên HĐQT	040080000057	Hà Nội	0	0.00%	
2.1	Nguyễn Đình Thảo		Bố			0	0.00%	
2.2	Võ Thị Hạnh Thực		Mẹ			0	0.00%	
2.3	Mai Thanh Loan		Vợ			0	0.00%	
2.4	Nguyễn Mai Chi		Con			0	0.00%	
2.5	Nguyễn Đình Sơn		Con			0	0.00%	
2.6	Công đoàn ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam		Chủ tịch BCH Công đoàn NH TMCP CTVN			2,332,008	2.62%	
2.7	Công ty TNHH MTV quản lý nợ và khai thác tài sản NH TMCP CTVN		Chủ tịch			0	0.00%	
2.8	Công ty TNHH MTV chuyên tiền toàn cầu NH TMCP CTVN		Chủ tịch			0	0.00%	
3	Lê Độ		Ủy viên HĐQT	011828100	Hà Nội	0	0.00%	
3.1	Trần Minh Tâm		Vợ			0	0.00%	
3.2	Công ty TNHH TCG Land		Tổng giám đốc		Hà Nội	66,863,800	75.02%	
4	Nguyễn Toàn Thắng		Ủy viên HĐQT	001078007740	Hà Nội	0	0.00%	
4.1	Nguyễn Quốc Bảo		Bố			0	0.00%	

4.2	Nguyễn Thị Thủy		Mẹ			0	0.00%	
4.3	Nguyễn Hồng Hạnh		Vợ			0	0.00%	
4.4	Nguyễn Quốc Hoàn		Anh			0	0.00%	
4.5	Nguyễn Anh Tuấn		Anh			0	0.00%	
4.6	Nguyễn Thành Công		Em			0	0.00%	
4.7	Nguyễn Ngọc Linh		Con			0	0.00%	
4.8	Nguyễn Toàn Phú		Con			0	0.00%	
4.9	Nguyễn Đăng Lâm		Con			0	0.00%	
4.10	Công ty TNHH Phát triển Xây dựng và Thương mại		Chủ tịch HĐQT		Hà Nội	0	0.00%	
5	Đào Phong Trúc Đại		UV HĐQT, TGD, Người được UQ CBTT	012848799	Hà Nội	0	0.00%	
5.1	Bố đã mất					0	0.00%	
5.2	Vũ Thị Chất		Mẹ			0	0.00%	
5.3	Đào Thị Diễm Hương		Chị gái			0	0.00%	
5.4	Lê Thị Hằng		Vợ			0	0.00%	
5.5	Đào Lê Tùng Lâm		Con trai			0	0.00%	
5.6	Đào Lê Bảo Ngọc		Con gái			0	0.00%	
6	Nguyễn Anh Tú		Ủy viên HĐQT	C5886886	Hà Nội	0	0.00%	
6.1	Nguyễn Anh Tuấn		Bố			0	0.00%	
6.2	Lê Hồng Anh		Mẹ			0	0.00%	
6.3	Nguyễn Thị Hồng Ngọc		Em			0	0.00%	
6.4	Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Công		Phó Tổng Giám đốc		Hà Nội	0	0.00%	
<b>II- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban kiểm soát :</b>								
1	Nguyễn Văn Tý		Trưởng BKS	033057000784	Hà Nội	0	0.00%	
1.1	Nguyễn Văn Thanh		Anh			0	0.00%	
1.2	Nguyễn Văn Khanh		Em			0	0.00%	
1.3	Nguyễn Văn Linh		Em			0	0.00%	
1.4	Nguyễn Thị Huệ Phương		Con			0	0.00%	
1.5	Nguyễn Phương Anh		Con			0	0.00%	
2	Nguyễn Đình Đại		Ủy viên BKS	001071007406	Hà Nội	0	0.00%	
2.1	Nguyễn Đình Diệm		Bố			0	0.00%	
2.2	Nguyễn Thị Cấn		Mẹ			0	0.00%	
2.3	Trà Liên Hoa		Vợ			0	0.00%	
2.4	Nguyễn Đình Quốc Anh		Con trai			0	0.00%	
2.5	Nguyễn Thúy Thanh		Con gái			0	0.00%	
2.6	Nguyễn Thị Ngân		Chị gái			0	0.00%	

2.7	Nguyễn Đình Nghĩa		Em trai			0	0.00%	
3	Nguyễn Lệ Hằng		Ủy viên BKS	013466475	Hà Nội	0	0.00%	
3.1	Nguyễn Xuân Ngô		Bố			0	0.00%	
3.2	Nguyễn Thị Hạnh		Mẹ			0	0.00%	
3.3	Nguyễn Huy Hoàng		Chồng			0	0.00%	
3.4	Nguyễn Hoàng Minh Hiền		Con trai			0	0.00%	
3.5	Nguyễn Hoàng Bách		Con trai			0	0.00%	
3.6	Nguyễn Tú Anh		Chị gái			0	0.00%	
3.7	Nguyễn Phương Yên		Chị gái			0	0.00%	
3.8	Nguyễn Việt Hưng		Em trai			0	0.00%	
<b>III- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban điều hành :</b>								
1	Đào Phong Trúc Đại		UV HĐQT, TGĐ	012848799	Hà Nội	0	0.00%	
	Đã nêu ở mục I (HĐQT)							
2	Trịnh Văn Việt		Trưởng phòng TCKT	164569910	Ninh Bình	0	0.00%	
2.1	Nguyễn Thị Thanh		Vợ			0	0.00%	
2.2	Trịnh Anh Đức		Con			0	0.00%	
2.3	Trịnh Đức Minh		Con			0	0.00%	